

Bản án số: **08/2022/HS-ST**  
Ngày 17/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Bình**  
2. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Trường Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thị Ngọc D**, sinh năm 1989; Giới tính: Nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: **Đỗ Văn H**, sinh năm 1967; Mẹ: **Võ Kim L**, sinh năm 1973; Anh, chị, em có 05 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Chồng: **Hứa Anh T**, sinh năm 1983; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/8/2021, đến ngày 19/8/2021 thì chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè cho đến nay (bị cáo có mặt).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Ông **Đỗ Văn H**, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị **Võ Kim L**, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3/ Chị **Hứa Mỹ K** (vắng mặt).

Địa chỉ: 154/34, Trần Tuấn K, Phường 5, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

4/ Anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã An Thái T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

5/ Anh **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

6/ Anh **Phạm Lê Phương Tu**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

7/ Anh **Trần Thanh P**, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

\* Người làm chứng:

1/ Anh **Đặng Minh Tr**, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị Ngọc D là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 18 giờ ngày 15/8/2021, Diễm đi ra chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H (cha ruột D) ở ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì gặp Nguyễn Trung H (tên gọi khác Hai H), sinh năm 1991, thường trú ấp 2, xã An Thái T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang là bạn D đang nằm vờng trong chòi. Khoảng 18 giờ 15 cùng ngày, có người nam tên L (không rõ họ và địa chỉ) là bạn D đến chòi thì gặp D và Hiền. Lúc này, D lấy nỏ thủy tinh có chứa sẵn ma túy cùng sử dụng với H và L hết số ma túy này. Sau khi sử dụng xong ma túy, L bỏ đi, còn D và H ở lại chòi.

Khoảng 18 giờ 20 ngày 15/8/2021, Huỳnh Thanh T (tên gọi khác Tâm X), sinh năm 1990, thường trú ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè là em bà con của D đến chòi giữ vườn chơi. Khoảng 18 giờ 40 cùng ngày, H kêu D lấy ma túy sử dụng tiếp và hứa sẽ phụ tiền cho D, nhưng do hết ma túy nên D dùng điện thoại di động hiệu Vsmart của D điện thoại cho Phạm Lê Phương Tu (tên gọi khác Khoai T), sinh năm 1990, thường trú ấp 1, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Phương Tu (Khoai T) kêu đến nhà lấy, D đưa cho Huỳnh Thanh T (Tâm X) 500.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng) nhờ Tu điều khiển xe biển số 54H4 – 6052 đến nhà Phạm Lê Phương T (Khoai T) lấy ma túy đem về cho D. Đến khoảng 19 giờ 30 ngày 15/8/2021, Thanh T (Tâm X) đem gói ny lon hàn kín có chứa ma túy về để trên bàn gỗ trong chòi giữ vườn, D dùng ống hút xúc ma túy trong gói ny lon ra một ít đưa cho Huỳnh Thanh T (Tâm X) đổ vào nỏ rồi cả ba cùng sử dụng. Trong lúc sử dụng ma túy, Nguyễn Trung H đưa thẻ ngân hàng cho Huỳnh Thanh T (Tâm X) nhờ Thanh T đi rút tiền giúp. Khoảng 19

giờ Huỳnh Thanh T (Tâm X) quay trở lại chòi đưa cho Nguyễn Trung H 600.000 đồng, thì H trả cho D 400.000 đồng, trong đó 100.000 đồng là tiền H hùn vào việc sử dụng ma túy, còn 300.000 đồng là tiền H nhờ D trả nợ cho bạn của D là Trần Thanh P (tên gọi khác Cù L), sinh năm 1989, thường trú ấp 4, xã An H.

Sau khi sử dụng xong ma túy trong nỏ, số ma túy còn dư lại trong gói ny lon được D dùng bật lửa hàn kín lại, bỏ vào trong bóp ny lon màu tím, rồi bỏ bóp màu tím có chứa ma túy vào bóp ny lon màu hồng, sau đó D bỏ bóp màu hồng vào túi xách màu xanh và đem túi xách màu xanh đến máng lên móc treo đồ ở phía trước cổ xe mô tô biển số 54H4 – 6052 Diễm đang quản lý sử dụng đậu tại chòi.

Khoảng 21 giờ 35 ngày 15/8/2021, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an xã An Hữu tiến hành kiểm tra chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H ở ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè phát hiện Đỗ Thị Ngọc D đang đứng cách xe mô tô biển số 54H4 – 6052 khoảng 1,3 m và Nguyễn Trung H đang nằm võng trong chòi, cách vị trí D đang đứng khoảng 2,8 m. Qua kiểm tra, Công an phát hiện tại móc treo đồ ở phía trước xe mô tô biển số 54H4 – 6052 có treo 01 túi xách màu xanh, bên trong có 01 cái bóp ny lon màu hồng và 01 cái bóp ny lon màu tím; bên trong bóp ny lon màu tím có 01 cân tiểu ly và 01 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể trong suốt, theo lời trình bày của D là ma túy đá, do D mua về để sử dụng, nên lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Bản kết luận giám định số 180/KLGD-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói ny lon màu trắng được hàn kín, để trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6344 gam, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại các mẫu tinh thể trong suốt có khối lượng là 0,5837 gam, được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số: 180 ghi ngày 17/8/2021.

Quá trình truy tố, Viện kiểm sát đã tiến hành hỏi cung đối với Đỗ Thị Ngọc D vào ngày 26/11/2021 có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Bị can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, lời khai của bị can phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

- Thu tại móc ở cổ xe mô tô biển số 54H4 – 6052: 01 giỏ màu xanh, bên trong có 01 bóp màu hồng và 01 gói ny lon dán kín lớn chứa 20 gói ny lon nhỏ và 05 gói ny lon vừa;

- Thu 01 bóp màu hồng, bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân

mang tên Đỗ Thị Ngọc D; 02 kéo kim loại; 02 quẹt gas đã qua sử dụng; 01 ống hút hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 06 gói ny lon, không có gì bên trong; 02 gói ny lon chứa đồ vận gas; 01 gói ny lon chứa tâm bông và đồ vận gas;

- Thu 01 bóp màu tím, bên trong có 01 cân tiểu ly; 01 gói ny lon nhỏ; 01 gói ny lon lớn chứa 28 gói ny lon nhỏ; 01 gói ny lon hàn kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt nghi vấn là ma túy, được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D;

- Thu trên người Đỗ Thị Ngọc D ở túi quần trước bên phải 02 điện thoại di động hiệu Oppo, 56.000 đồng, điện thoại và tiền lần lượt được cho vào 02 bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D;

- Thu tại túi quần bên trái phía trước của Đỗ Thị Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, ở giữa ốp lưng và điện thoại di động hiệu Vsmart có 400.000 đồng, điện thoại và tiền lần lượt được cho vào 02 bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D;

- Thu trên người Nguyễn Trung H ở túi quần trước bên trái 01 điện thoại di động hiệu Samsung, được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung H;

- Thu ở túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Trung H 400.000 đồng, được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung H;

- Thu tại bàn gỗ bên trong chòi giữ vườn 01 chai gas đã qua sử dụng, ở dưới nền đất có 01 hột quẹt gas đã qua sử dụng;

- Tạm giữ 01 xe mô tô biển số 54H4 – 6052.

Về xử lý vật chứng: Hiện các vật chứng nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè còn đang tạm giữ.

Đối với Nguyễn Trung H (Hai H): Quá trình điều tra xác định H có hùn 100.000 đồng với D để mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, H khai nhận số ma túy do H và D hùn mua về sử dụng chung, cả hai đã đổ vào nỏ sử dụng hết trước khi bị Công an bắt quả tang, còn số ma túy mà Công an bắt quả tang vào lúc 21 giờ 35 ngày 15/8/2021 tại chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H thì H không biết ở đâu D có, tại hiện trường Công an cũng không thu hồi được cái nỏ có chứa ma túy do D và H đã sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trung H, nên đã chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân xã an Thái Trung, huyện Cái Bè lập hồ sơ đề nghị đưa H đi cai nghiện bắt buộc.

Đối với Huỳnh Thanh T (tên gọi khác Tâm X) thừa nhận có đi mua ma túy của Lê Phương Tu (tên gọi khác là Khoai T) đem về cho Đỗ Thị Ngọc D; đồng thời Tu cũng thừa nhận có sử dụng chung số ma túy này với D và Nguyễn Trung H. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Huỳnh Thanh Tuấn không biết số

ma túy Công an bắt quả tang vào giờ 35 ngày 15/8/2021 tại chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H ở đầu D có, vì lúc sử dụng xong ma túy, Huỳnh Thanh Tu đã bỏ về trước, lúc Công an bắt quả tang cũng không có mặt Huỳnh Thanh Tu, tại hiện trường Công an cũng không thu hồi được cái nỏ có chứa ma túy do D, H và Huỳnh Thanh Tu đã sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Thanh Tu, nên đã lập hồ sơ đề nghị Công an huyện Cái Bè ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Thanh Tu về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với việc Đỗ Thị Ngọc D khai số ma túy bị bắt quả tang là do Diễm mua của Phạm Lê Phương Tu (tên gọi khác Khoai T) vào ngày 15/8/2021, nhưng Phạm Lê Phương Tu không thừa nhận, qua kiểm tra điện thoại di động hiệu Nokia của Phạm Lê Phương Tu, Cơ quan điều tra cũng không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn có liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Thị Ngọc D, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Lê Phương Tu, nên đã lập hồ sơ đề nghị Công an huyện Cái Bè ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Lê Phương Tu về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với ông Đỗ Văn H (cha ruột D) và bà Võ Kim L (mẹ ruột D) có hành vi để D sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi giữ vườn của ông H, quá trình điều tra xác định bà L và ông H không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đỗ Văn H và bà Võ Kim L.

Đối với Hứa Mỹ K (chị dâu của D) là người đứng tên chủ xe mô tô biển số 54H4 – 6052 có hành vi cho D mượn xe mô tô biển số 54H4 – 6052 sử dụng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hứa Mỹ K để làm rõ nguồn gốc xe, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Đỗ Thị Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Ngọc D từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 bì thư ký hiệu vụ số 180 ghi ngày 17/8/2021, bên trong có 0,5837 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói có chữ ký của Huỳnh Thị Diệu H, Huỳnh Tấn L và Nguyễn Hoàng N có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 giỏ màu xanh; 01 gói ny lon dán kín lớn chứa 20 gói ny lon nhỏ và 05 gói ny lon vừa; 01 bóp màu hồng; 01 bóp màu tím, bên trong có 01 cân tiểu ly; 01 gói ny lon nhỏ; 01 gói ny lon lớn chứa 28 gói ny lon nhỏ; 02 kéo kim loại; 03 quạt gas đã qua sử dụng; 01 ống hút hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 06 gói ny lon, không có gì bên trong; 02 gói ny lon chứa đồ vận gas; 01 gói ny lon chứa tâm bông và đồ vận gas; 01 ốp lưng điện thoại của Đỗ Thị Ngọc D; 01 chai gas đã qua sử dụng.

+ **Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:** 01 điện thoại di động hiệu Vsmart của Đỗ Thị Ngọc D và 100.000 đồng được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ **Trả lại cho Huỳnh Thanh T:** 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (điện thoại không lên nguồn, không khởi động được, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy).

+ **Trả lại cho Trần Thanh P:** 300.000 đồng được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ **Trả lại cho Nguyễn Trung H:** 01 điện thoại di động hiệu Samsung (điện thoại không lên nguồn, không khởi động được, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy) và 400.000 đồng của Nguyễn Trung H được niêm phong trong bao thư có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung H, Đặng Minh T, Trần Vũ K và Nguyễn Văn T có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG

+ **Trả lại cho Đỗ Thị Ngọc D:** 56.000 đồng tiền Việt Nam được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 1) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thị Ngọc D.

Đối với xe mô tô biển số 54H4 – 6052 do Hứa Mỹ K đứng tên chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, vàng chanh, D khai cầm của người tên L (Mú), Cơ quan điều tra chưa tìm được K và L, nên tiếp tục giao

Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ, khi tìm được K và L nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn H, chị Hứa Mỹ K, anh Nguyễn Trung H, anh Huỳnh Thanh T, anh Phạm Lê Phương Tu vắng mặt, sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Diễm khai nhận từ vào lúc 21 giờ 35 ngày 15/8/2021, tại chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H ở ấp 4, xã An H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè phối hợp với Công an xã An H bắt quả tang Đỗ Thị Ngọc D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng; vật chứng thu giữ với khối lượng 0,6344 gam ma túy, loại Methamphetamine. Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và bị cáo biết được ma túy là chất gây nghiện nên nhà nước cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép, nếu vi phạm sẽ bị xử phạt thật nghiêm khắc. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 24/8/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ 0,6344 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án Hội đồng xét xử xem xét và xử lý các vật chứng còn tạm giữ như sau:

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 bì thư ký hiệu vụ số 180 ghi ngày 17/8/2021, bên trong có 0,5837 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói có chữ ký của Huỳnh Thị Diệu Hương, Huỳnh Tấn Liễu và Nguyễn Hoàng Nam có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 giỏ màu xanh; 01 gói ny lon dán kín lớn chứa 20 gói ny lon nhỏ và 05 gói ny lon vừa; 01 bóp màu hồng; 01 bóp màu tím, bên trong có 01 cân tiểu ly; 01 gói ny lon nhỏ; 01 gói ny lon lớn chứa 28 gói ny lon nhỏ; 02 kéo kim loại; 03 quạt gas đã qua sử dụng; 01 ống hút hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 06 gói ny lon, không có gì bên trong; 02 gói ny lon chứa đồ vận gas; 01 gói ny lon chứa tâm bông và đồ vận gas; 01 ốp lưng điện thoại của Đỗ Thị Ngọc D; 01 chai gas đã qua sử dụng.

+ **Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:** 01 điện thoại di động hiệu Vsmart của Đỗ Thị Ngọc Diễm và 100.000 đồng được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ **Trả lại cho Huỳnh Thanh T:** 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (điện thoại không lên nguồn, không khởi động được, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy).

+ **Trả lại cho Trần Thanh P:** 300.000 đồng được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ **Trả lại cho Nguyễn Trung H:** 01 điện thoại di động hiệu Samsung (điện thoại không lên nguồn, không khởi động được, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy) và 400.000 đồng của Nguyễn Trung H được niêm phong trong bao thư có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung H, Đặng Minh T, Trần Vũ K và Nguyễn Văn Thúy có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ **Trả lại cho Đỗ Thị Ngọc D:** 56.000 đồng tiền Việt Nam được niêm



phong trong bao thư (ký hiệu 1) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thị Ngọc D.

Đối với xe mô tô biển số 54H4 – 6052 do Hứa Mỹ K đứng tên chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, vàng chanh, D khai cầm của người tên L (Mú), Cơ quan điều tra chưa tìm được K và L, nên tiếp tục giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ, khi tìm được K và L nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trung H (Hai H): Quá trình điều tra xác định H có hùn 100.000 đồng với D để mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, H khai nhận số ma túy do H và D hùn mua về sử dụng chung, cả hai đã đổ vào nỏ sử dụng hết trước khi bị Công an bắt quả tang, còn số ma túy mà Công an bắt quả tang vào lúc 21 giờ 35 ngày 15/8/2021 tại chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H thì H không biết ở đâu D có, tại hiện trường Công an cũng không thu hồi được cái nỏ có chứa ma túy do D và H đã sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trung H, nên đã chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân xã an Thái Trung, huyện Cái Bè lập hồ sơ đề nghị đưa H đi cai nghiện bắt buộc.

Đối với Huỳnh Thanh T (tên gọi khác Tâm X) thừa nhận có đi mua ma túy của Lê Phương Tu (tên gọi khác là Khoai T) đem về cho Đỗ Thị Ngọc D; đồng thời T cũng thừa nhận có sử dụng chung số ma túy này với D và Nguyễn Trung H. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Huỳnh Thanh T không biết số ma túy Công an bắt quả tang vào giờ 35 ngày 15/8/2021 tại chòi giữ vườn của ông Đỗ Văn H ở đâu D có, vì lúc sử dụng xong ma túy, Huỳnh Thanh T đã bỏ về trước, lúc Công an bắt quả tang cũng không có mặt Huỳnh Thanh T, tại hiện trường Công an cũng không thu hồi được cái nỏ có chứa ma túy do D, H và Huỳnh Thanh T đã sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Thanh T, nên đã lập hồ sơ đề nghị Công an huyện Cái Bè ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Thanh T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với việc Đỗ Thị Ngọc D khai số ma túy bị bắt quả tang là do D mua của Phạm Lê Phương Tu (tên gọi khác Khoai T) vào ngày 15/8/2021, nhưng Phạm Lê Phương T không thừa nhận, qua kiểm tra điện thoại di động hiệu Nokia của Phạm Lê Phương T, Cơ quan điều tra cũng không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn có liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Thị Ngọc D, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Lê Phương T, nên đã lập hồ sơ đề nghị Công an huyện Cái Bè ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Lê Phương T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với ông Đỗ Văn H (cha ruột D) và bà Võ Kim L (mẹ ruột D) có hành vi để D sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi giữ vườn của ông H, quá trình điều tra xác định bà L và ông H không biết việc D tàng trữ trái phép

chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đỗ Văn H và bà Võ Kim L.

Đối với Hứa Mỹ K (chị dâu của D) là người đứng tên chủ xe mô tô biển số 54H4 – 6052 có hành vi cho D mượn xe mô tô biển số 54H4 – 6052 sử dụng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hứa Mỹ K để làm rõ nguồn gốc xe, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Ngày 19/10/2021, Nguyễn Trung H bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè ra quyết định số 76/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với thời hạn là 18 tháng.

Ngày 04/11/2021, Công an huyện Cái Bè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Lê Phương Tu, Huỳnh Thanh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với mức phạt là 750.000 đồng.

[12] Xét, thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[13] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. nên buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Thị Ngọc D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị Ngọc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì thư ký hiệu vụ số 180 ghi ngày 17/8/2021, bên trong có 0,5837 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói có chữ ký của Huỳnh Thị Diệu H, Huỳnh Tấn L và Nguyễn Hoàng N có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 giỏ màu xanh; 01 gói ny lon dán kín lớn chứa 20 gói ny lon nhỏ và 05 gói ny lon vừa; 01 bóp màu hồng; 01 bóp màu tím, bên trong có 01 cân tiểu ly; 01 gói ny lon nhỏ; 01 gói ny lon lớn chứa 28 gói ny lon nhỏ; 02 kéo kim loại; 03 quẹt gas đã qua sử dụng; 01 ống hút hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn; 06 gói ny lon, không có gì bên trong; 02 gói ny lon chứa đồ vụn gas; 01 gói ny lon chứa tâm bông và đồ vụn gas; 01 ốp lưng điện thoại của Đỗ Thị Ngọc D; 01 chai gas đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart của Đỗ Thị Ngọc D và 100.000 đồng được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ Trả lại cho Huỳnh Thanh T: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (điện thoại không lên nguồn, không khởi động được, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy).

+ Trả lại cho Trần Thanh P: 300.000 đồng được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ Trả lại cho Nguyễn Trung H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung (điện thoại không lên nguồn, không khởi động được, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy) và 400.000 đồng của Nguyễn Trung H được niêm phong trong bao thư có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung H, Đặng Minh T, Trần Vũ K và Nguyễn Văn T có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG.

+ Trả lại cho Đỗ Thị Ngọc D: 56.000 đồng tiền Việt Nam được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 1) có chữ ký xác nhận của Đỗ Thị Ngọc D, Đặng Minh T, Nguyễn Văn T và Trần Vũ K có đóng dấu mộc tròn đỏ có nội dung CÔNG AN XÃ AN HỮU – CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thị Ngọc D.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Thị Ngọc D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Đỗ Thị Ngọc D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Võ Kim L, anh Trần Thanh P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn H, chị Hứa Mỹ K, anh Nguyễn Trung H, anh Huỳnh Thanh T, anh Phạm Lê Phương Tu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Khỏe**